TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2023/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 390/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thúy D - sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn 2, xã Diên P, huyện D, Khánh Hòa.
- *Bị đơn:* Ông Phan Văn T - sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn 2, xã Diên P, huyện D, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thúy D và ông Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Bùi Thúy D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phan Thị Thủy T - sinh ngày 27/4/2017. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Phan Văn T.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thúy D và ông Phan Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thúy D nộp 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó bà D tự nguyện nộp thay 75.000đ tiền án của ông Phan Văn T) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ mà bà D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên lai thu

tiền số 0001055 ngày 12/122023. Bà D và ông T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, hoàn lại cho bà D 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- UBND xã E, tp B Đắk Lắk.(Nơi đăng ký kết hôn) ;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ẩn